TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118**/2025/HSST
Ngày: 20/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Hiệp và ông Chu Văn Hùng

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Ông Nguyễn Đình Dũng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà***: ông Nguyễn cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 105/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 bằng hình thức trực tuyến. Trong đó: Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá H**; Sinh ngày 09 tháng 11 năm 1994.

Tên gọi khác: Nguyễn Ái H

Nơi cư trú: Thôn Trung Tiến, xã Hoằng Quỳ, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện tại: Tổ 08, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Nguyễn Bá Quang, sinh năm 1971và bà Phạm Thị Duyên, sinh năm 1973; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Hà Thị Phấn, sinh năm 1993 (Đã ly hôn);Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên(Có mặt).

Bị hại: Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 2002; HKTT: Xóm Yên Hòa, xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Tổ 08, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1985; Địa chỉ: tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Ma Thị L, sinh năm 1978; Địa chỉ: Xóm Yên Bình, xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu Tân, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 7, phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá H có mối quan hệ yêu đương và ở cùng phòng trọ tại tổ 08, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm: 2002, HKTT: xóm Yên Hòa, xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. H và chị Y cùng làm nhân viên tại Nhà hàng Buffet Sen Việt tại Trung tâm thương mại Go Thái Nguyên. Do thường xuyên ăn chơi nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Y để tiêu xài cá nhân. H biết rõ hàng ngày chị Y đi làm bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 20C1-216.76 của chị Y và cho H đi nhờ từ nhà trọ đến trung tâm thương mại Go để làm việc. Sau khi đến nơi, chị Y gửi xe mô tô trong nhà để xe, lấy thẻ gửi xe tự động để cùng chìa khoá xe mô tô cho vào trong túi xách rồi chị Y để túi xách vào tủ để đồ chung của nhân viên trong nhà hàng Sen Việt.

Khoảng 19 giờ ngày 08/02/2025, lợi dụng khi chị Y đang làm việc thì H lẻn vào khu vực để đồ chung của nhân viên đến vị trí nơi chị Y để túi xách rồi dùng tay phải thò vào trong túi xách của chị Y lấy trộm chìa khoá xe, giấy chứng nhận đăng ký xe và thẻ gửi xe của chị Y. Sau đó, H đút giấy đăng ký xe vào túi quần bên trái, cầm chìa khóa xe và thẻ gửi xe lén lút đi đến khu vực chị Y để chiếc xe Honda Wave BKS 20C1-216.76. H cắm chìa khóa khởi động xe rồi điều khiển xe một mình đi qua cổng nhà để xe bằng thẻ gửi xe tự động. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô của chị Y, H điều khiển xe đi về phòng trọ của H và chị Y. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày thì H về đến phòng trọ, H mở cửa vào trong phòng thì thấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL của chị Y đang để trên mặt bàn. H tiếp tục lấy trộm chiếc máy tính xách tay trên rồi ra khỏi phòng trọ. H điều khiển xe mô tô cùng chiếc máy tính xách tay vừa trộm cắp được đến cửa hàng cho thuê xe máy điện tại tổ 05, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên do anh

Nguyễn Minh T(Sinh năm: 1985, HKTT: Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên làm chủ). Tại đây, H cầm cố chiếc máy tính xách tay vừa trộm cắp được cho anh Tuấn lấy số tiền 4.500.000 đồng và chiếc xe mô tô BKS: 20C1-216.76 cùng giấy đăng ký xe lấy số tiền 13.000.000 đồng, số tiền trên H tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, chị Y gọi điện thoại cho H thì H thừa nhận đã mang xe mô tô và máy tính xách tay của chị Y đi cầm cố nên chị Y đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an để được giải quyết. Ngày 09/02/2025, Công an phường Tân Lập đã làm việc với anh Nguyễn Minh Tuấn. Anh Tuấn tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản mà anh Tuấn nhận cầm cố của H vào ngày 08/02/2025.

Tại Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐ ĐGTS ngày 12/2/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20C1-216.76, màu xanh đen bạc, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 08/02/2025 có giá trị là 10.000.000 đồng; 01 máy tính nhãn hiệu Dell Vostro 3400, màu xám ghi, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 08/02/2025 có giá trị là 5.000.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản là 15.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Bá H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, vị trí và đặc điểm của tài sản bị trộm cắp cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 20C1-216.76, xanh đen bạc, đã qua sử dụng; 01 Máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu ghi xám, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô số 012870 mang tên Ma Thị Lý. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Chị Hoàng Thị Hải Y là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu đề nghị gì với H.

- Anh Tuấn đã được bố đẻ của H là ông Nguyễn Bá Quang (Sinh năm: 1971; HKTT: xã Hoằng Quỳ, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa) trả số tiền 12.000.000 đồng nên anh Tuấn không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Phần dân sự đã giải quyết xong.

Tại bản cáo trạng số 106/CT- VKSTPTN ngày 06/03/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Bá H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Bá H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Bá H từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 20C1-216.76, xanh đen bạc, đã qua sử dụng; 01 Máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu ghi xám, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô số 012870 mang tên Ma Thị Lý. Quá trình điều tra, đã trả lại cho Chị Hoàng Thị Hải Y là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản đã được đã được trả lại nên bị hại không có yêu cầu đề nghị gì với H.

Anh Nguyễn Minh Tlà người đã nhận cầm cố tài sản H trộm cắp, đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra và đã nhận lại số tiền gia đình H bồi thường không có ý kiến đề nghị gì.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Bản thân H là thanh niên ăn chơi, lười lao động, do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng 19 giờ ngày 08/02/2025, tại khu vực trung tâm thương mại Go Thái Nguyên thuộc tổ 01, phường Tân Lập, Nguyễn Bá H đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 20C1-216.7601 trị giá 10.000.000 đồng của Chị Hoàng Thị Hải Y. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển chiếc xe mô tô trên đến phòng trọ của H và chị Y tại tổ 08, phường Thịnh Đán, thành phố

Thái Nguyên, Nguyễn Ái H tiếp tục trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL trị giá 5.000.000 đồng của chị Y. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp của chị Y là 15.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của chị Y, H mang toàn bộ số tài sản trên đem đến cầm cố cho anh Nguyễn Minh Tđược số tiền 17.500.000 đồng, số tiền trên H tiêu xài cá nhân hết. Anh Tuấn nhận cầm cố tài sản của H nhưng không biết tài sản đó do H phạm tội mà có. Anh Tuấn đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tài sản trên, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Y. chị Y, anh Tuấn không có yêu cầu đề nghị gì. Phần dân sự đã giải quyết xong Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Nội dung điều 173 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật đã quy định.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở không quản lý tài sản của bị hại nên có hành vi trộm cắp tài sản, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng là thanh niên thích ăn chơi tiêu sài nhiều tiền nên đã trộm cắp tài sản bán để tiêu xài cá nhân. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của H xảy ra ở 02 thời gian, địa điểm khác nhau nhưng ý thức chiếm đoạt tài sản của H cùng đối với một chủ sở hữu tài sản, có tính

liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian. Ý thức chủ quan của H khi nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Y có sự chuẩn bị từ trước, nên H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện lượng kH hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần hơi nghiêm khắc đối với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác, nên không xem xét.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên không xem xét. Anh Nguyễn Minh Tđã nhận lại số tiền do gia đình H bồi thường nên không có ý kiến đề nghị gì.

[9]. Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Minh Tlà người nhận cầm cố tài sản của H, khi nhận cầm cố anh Tuấn không biết tài sản đó do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá H(Nguyễn Ái H) phạm tội " Trộm cắp tài sản". Xử phạt: Nguyễn Bá H: **09**(chín) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2025.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo **45** ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án; buộc bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự có mặt bị cáo có quyền kháng cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 03 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi……. giờ…..ngày 19 tháng 03 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2019/TLST - HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tuấn, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1983.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3.Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn:18 Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cặp vải màu đen nhãn hiệu thủ đô vàng kích thước 50cm x 40cm x 15 cm, bên trong có 01 cặp trình kí giả da màu đỏ kích thước khoảng 30cm x 40cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 05(năm) hộp bút bi nhãn hiệu lần lượt là: Plog; Plog; Winner; Tizo; Hoa Việt.

Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

* *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản đã trả lại cho người bị hại nên không xem xét

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

* *Về quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 19 tháng 03 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bi^n b¶n nghÞ ¸n

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2018
Tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa, ông Nguyễn Quang Huy

TiÕn hµnh nghÞ ¸n vụ án hình sự thụ lý số 302/2018 /HSST ngµy 18/7/2018 ®èi víi các bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc

C¨n cø vµo §iÒu 299 vµ §iÒu 326 Bé luËt Tè tông h×nh sù;

C¨n cø c¸c chøng cø vµ tµi liÖu ®· ®-îc xem *xét t¹i phi^n toµ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. VÒ téi danh: C¸c bÞ c¸o Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc ph¹m téi "Trém c¾p tµi s¶n".

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: 3/3.

2. VÒ møc h×nh ph¹t:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nông Văn Luân 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 11/5/2018.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Nông Văn Luân 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt đối với bị cáo Hà Sỹ Phúc.

- Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Hà Sỹ Phúc 12 (mười hai) tháng. Thời hạn chấp hành biệp pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng tính từ ngày chấp hành bản án.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: 3/3

3. VÒ c¸c vÊn ®Ò kh¸c:

- Về vật chứng của vụ án: C¨n cø §iÒu 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 03 chìa khóa xe mô tô đã qua sử dụng do Nông Văn Luân giao nộp đang được bảo quản tại kho vật chứng của chi Cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án; buộc bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: 3/3

- Về quyền kháng cao: Các bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: 3/3

Héi thÈm nh©n d©n **ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ**

Đồng Huy Hưởng